

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 551/2017/HS-PT
Ngày 13-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng An Thanh.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên.

Ông Phạm Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2017 tại Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 332/2017/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Thanh V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Thanh V, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: xã H, huyện I, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Phạm Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 12/11/2016 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tạ Thanh P là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư A – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra, còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/11/2016, bị cáo Đỗ Thanh V cùng với anh Trang Hữu G, anh Đỗ Văn L và 07 người khác đến uống rượu tại quán N thuộc ấp G, xã H, huyện I, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, chị Đoàn Thị Thanh T đi ngang

nên nhóm của bị cáo V kêu chị T vào uống rượu. Lúc này, anh Nguyễn Hoàng N (bạn của chị T) uống rượu gần đó đến bàn của bị cáo V nói tại sao kêu T vào uống rượu nhiều lần vậy rồi nắm tay kêu chị T đi về bàn của anh N.

Khoảng 10 phút sau, bị cáo V đến bàn của anh N nói anh Ngô Tấn Đ1 (bạn bị cáo V) kêu anh N ra ngoài để nói chuyện. Anh N đi ra phía trước quán (cách bàn anh N khoảng 8 mét). Bị cáo V nói “Tôi có quen gì với T đâu mà N vào nói T là bạn của N tại sao kêu T vào uống rượu nhiều lần vậy” thì anh N và bị cáo V cãi nhau, đánh nhau bằng tay nhưng không gây thương tích. Bị cáo V chạy trở lại bàn hỏi mượn con dao bấm bị cáo V đã đưa cho anh G cất giữ thì gặp anh G đang ra về. Bị cáo V hỏi anh G: “Con dao lúc nãy đâu rồi” thì nhìn thấy anh G đang cầm dao trên tay (lưỡi dao đang đóng) nên giật dao, chạy đến đánh anh N. Bị cáo V bấm lưỡi dao bật ra, đâm anh N nhưng anh Đỗ Văn L ngăn cản làm dao trúng vào tay của anh L. Bị cáo V tiếp tục đâm một nhát trúng vào cổ N (vùng hố thượng đòn trái), xuyên thấu vào lồng ngực. Anh N dùng tay bịt cổ chạy vào bàn, gục xuống nền xi măng. Bị cáo V kêu mọi người đưa anh N đi cấp cứu nhưng anh N đã tử vong. Bị cáo V đi ra hướng Quốc lộ 1, gặp anh G đang dẫn xe mô tô về nên quá giang xe đi một đoạn. Anh G thấy bị cáo V cầm dao, sợ bị cáo V tiếp tục đâm anh N nên giật lấy dao bỏ túi, sáng ngày 12/11/2016 đưa cho chị Lê Thị H (người làm chung công ty) cất giấu.

Con dao bị cáo V dùng gây án là dao bấm xếp, cán bằng kim loại dài 18cm, có bật lửa, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 7,3 cm một mặt sắc bén, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 1,8 cm, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có 3 lỗ tròn xuyên thấu lưỡi.

Sau khi gây án, bị cáo V về nhà gặp cha và mẹ, nói lỡ đâm anh N làm chung công ty, không biết có sao không rồi V bỏ trốn. Ngày 12/11/2016, sau khi được cha và mẹ khuyên, V ra đầu thú tại Công an tỉnh Tiền Giang.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 181/GĐPY-PC54 ngày 25/11/2016, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Nguyễn Hoàng N tử vong do sốc mất máu do đứt lìa động mạch dưới đòn trái bởi vật sắc nhọn.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Văn H1 và bà Phạm Thị Kim H2 (cha, mẹ của bị hại) yêu cầu bị cáo Đỗ Thanh V bồi thường chi phí mai táng là 92.380.000 đồng. Ông Đỗ Văn Đ đã bồi thường xong. Gia đình người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thanh V phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Đỗ Thanh V 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 12/11/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 06 năm 2017, bị cáo Đỗ Thanh V làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Đỗ Thanh V thừa nhận tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo đã dùng dao bấm đâm vào cổ của anh N làm anh N tử vong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm về việc giải quyết kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh V như sau: Bị cáo được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt 17 năm tù là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo không có tình tiết nào mới để có thể giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V trình bày ý kiến như sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, kêu gọi người khác cứu giúp người bị hại, đầu thú, bồi thường xong cho gia đình người bị hại và được đại diện gia đình người bị hại xin giảm hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và áp dụng thêm Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên.

Trong lúc đối đáp, đại diện Viện kiểm sát bổ sung ý kiến như sau: Khởi điểm của khung hình phạt tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự là 12 năm tù. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã được can ngăn mà bị cáo bất chấp pháp luật giết người bị hại nên không có căn cứ gì để giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư tranh luận: Bị cáo không cố ý giết nạn nhân nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thanh V tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Thanh V phạm tội “Giết người” như Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định.

[2] Hành vi của bị cáo V là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác, gây đau thương cho gia đình người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ khi anh N không đồng ý chị T uống rượu với bị cáo V dẫn đến cãi nhau, đánh nhau mà bị cáo V chạy đi lấy dao bấm, bật lưỡi dao, đâm anh N. Mặc dù đã được anh L can ngăn nhưng bị cáo V vẫn

quyết tâm đâm làm dao trúng tay anh L, rồi tiếp tục đâm vào cổ anh N làm anh N chết do sốc mất máu vì đứt lìa động mạch dưới đòn trái. Hành vi của bị cáo V thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng, chưa có tiền án, tiền sự, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại, nhờ người đưa người bị hại đi cấp cứu, bỏ trốn nhưng sau đó ra đầu thú, được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 17 năm tù về tội “Giết người” là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[4] Bị cáo V xin giảm hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày lại các tình tiết giảm nhẹ đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, kêu gọi người khác cứu giúp người bị hại, đầu thú, đã bồi thường xong cho gia đình người bị hại, được đại diện người bị hại xin giảm hình phạt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Việc bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ không bắt buộc phải xử dưới mức khởi điểm của khung hình phạt như Luật sư phát biểu nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Kháng cáo của bị cáo V không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 241 và Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thanh V phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh V 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 12/11/2016.

Bị cáo Đỗ Thanh V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang (1);
- Công an tỉnh Tiền Giang (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang (1);
- Bị cáo Đỗ Thanh V (Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang tổng đạt cho bị cáo) (1);
- Luật sư Tạ Thanh P (1);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang (1);
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện I, tỉnh Tiền Giang (1);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án (1), LĐHQ, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng An Thanh